

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 25-8-2025

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hà Nam

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Phương

Ông Nguyễn Đức Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*
Bà Mai Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 11/2025/TLPT-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025.

Do bản án hôn nhân gia đình số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 tỉnh Ninh Bình), bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 17/2025/QĐ-PT ngày 05 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị S, sinh năm 1984;

Nơi ĐKTT: Xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định (Nay là: Đội 9, xã Y, tỉnh Ninh Bình).

Nơi ở hiện nay: Đội 4 thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Anh Đỗ Văn N, sinh năm 1980.

Nơi ĐKTT: Xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định (Nay là: Đội 9, xã Y, tỉnh Ninh Bình).

Người kháng cáo: Anh Đỗ Văn N là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Nông Thị S trình bày: Chị và anh Đỗ Văn N, kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống giữa chị và anh N, phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh N thường xuyên chửi bới đánh đuổi chị ra khỏi nhà, đã nhiều lần phải bế con ra khỏi nhà, sau đó anh N lại xin lỗi, vì con chị lại quay về chung sống nhưng anh N vẫn chứng nào tật ấy. Ngày 05/9/2024 anh N đuổi đánh, chị phải tháo chạy ra khỏi nhà, ly thân từ ngày đó, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị S xác định không còn tình cảm với anh N, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh N.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Quốc H, sinh ngày 17/07/2014 và Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 11/02/2021. Nay ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cháu C, cháu C là con gái lại còn quá nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ. Giao anh N, trực tiếp nuôi cháu H, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Bản thân chị có công việc ổn định lương tháng từ 10- 11 triệu đồng, đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác có liên quan đến hôn nhân: Không có, không yêu cầu Tòa án huyện Ý giải quyết.

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai bị đơn – anh Đỗ Văn N trình bày: Anh và Chị Nông Thị S, kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống giữa anh N và chị S phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày. Ly thân từ tháng 9 năm 2024, không quan tâm đến nhau nữa. Nay anh xác định không còn tình cảm với chị S, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị S.

Vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Quốc H, sinh 17/07/2014 và Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 11/02/2021. Nay ly hôn anh có nguyện vọng nuôi cháu C và giao chị S trực tiếp nuôi cháu H, không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác có liên quan đến hôn nhân: Không có, không yêu cầu Tòa án huyện Ý giải quyết.

Quá trình làm việc với chính quyền địa phương nơi anh N, chị S đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống, địa phương cung cấp: Anh Đỗ Văn N và chị Nông Thị S, kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống giữa anh N và chị S phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn thế nào địa phương không nắm được; Chị S, anh

N, có 02 con chung là Đỗ Quốc H, sinh 17/07/2014 và Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 11/02/2021; Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác có liên quan đến hôn nhân anh N, chị S có những gì địa phương không nắm được.

Địa phương có quan điểm: Về quan hệ hôn nhân giữa anh Đỗ Văn N và chị Nông Thị S, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật; Để bảo đảm quyền lợi của con chung, đề nghị Tòa án giao cháu gái cho chị S nuôi dưỡng, anh N nuôi cháu trai là phù hợp.

Tại Bản án số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 25-4-2025 của Toà án nhân dân khu vực 8 tỉnh Ninh Bình (trước sáp nhập là Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định) đã quyết định.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Nông Thị S và anh Đỗ Văn N.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Quốc H, sinh ngày 17/07/2014, cho anh Đỗ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, Giao chị S trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 11/02/2021. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/5/2025, anh Đỗ Văn N có đơn kháng cáo đề nghị Tòa cấp phúc thẩm xem xét lại phần nuôi con chung theo hướng giao cháu Đỗ Quốc H cho chị Nông Thị S nuôi dưỡng; giao cháu Đỗ Quỳnh C cho anh nuôi dưỡng

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Anh Đỗ Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giao cháu Đỗ Quỳnh C cho anh nuôi dưỡng vì cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc nhiều hơn, cháu Đỗ Quốc H là con trai và lớn hơn nên đề nghị giao cho chị Nông Thị S nuôi dưỡng.

- Chị Nông Thị S có quan điểm: Không nhất trí với kháng cáo của anh Đỗ Văn N, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát tỉnh Ninh Bình phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử: Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ - ST ngày 25/4/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 8 tỉnh Ninh Bình

Án phí phúc thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét kháng cáo của các đương sự:

[1] Đơn kháng cáo của bị đơn làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo về phần con chung của anh Đỗ Văn N HĐXX nhận thấy: Anh Đỗ Văn N và chị Nông Thị S có 02 con chung là Đỗ Quốc H, sinh ngày 17/07/2014 và Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 11/02/2021. Chị S và anh N đều có nguyện vọng xin nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại, cả hai cháu đều đang ở với anh N và ông bà nội; cháu Đỗ Quỳnh C mới được hơn 4 tuổi cần sự chăm sóc chu đáo; tỉ mỉ và thường xuyên. Nhận thấy, hiện nay chị Nông Thị S đang làm công nhân may tại Công ty TNHH M, đóng trên địa bàn tỉnh Hải Dương (Nay là thành phố Hải Phòng); bản thân chị S phải đi thuê nhà trọ để ở. Hơn nữa với tính chất của công việc mà chị S đang làm, rất khắt khe về mặt thời gian lao động, chưa kể đến là phải làm thêm ca, kíp. Như vậy, với điều kiện, hoàn cảnh, tính chất công việc mà chị S đang làm, nếu tiếp tục giao cháu C mới hơn 4 tuổi cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, thì sẽ không đảm bảo được các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc tốt nhất cho cháu. Đối với cháu Đỗ Quốc H hiện nay cháu đã 11 tuổi có thể tự lập; chăm sóc bản thân ở một số việc cá nhân đơn giản, mặt khác bản thân cháu H cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo tốt về mặt tâm lý, điều kiện sinh hoạt cho các cháu HĐXX nhận thấy cần giao cháu Đỗ Quốc H cho chị Nông Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đỗ Quỳnh C cho anh Đỗ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với hoàn cảnh điều kiện của anh N và chị S cũng như nguyện vọng của cháu Đỗ Quốc H.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị đơn được chấp nhận nên không phải nộp án phí dân sự theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Chấp nhận kháng cáo của anh Đỗ Văn N.

Sửa Bản hôn nhân gia đình sơ thẩm số 27/2025/HNGĐ-ST ngày 25-4-2025 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 8 tỉnh Ninh Bình) về phần con chung cụ thể:

Giao con chung Đỗ Quốc H, sinh ngày 17/07/2014, cho chị Nông Thị S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cho anh Đỗ Văn N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Quỳnh C, sinh ngày 11/02/2021. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 29 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Đỗ Văn N không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại cho anh Đỗ Văn N 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo Biên lai số 0001618 ngày 19/5/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên tỉnh Nam Định (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 tỉnh Ninh Bình)

3. Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND khu vực 8;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Hà Nam

